

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – ngày 21/08/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		21/08		22/08				23/08		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	16	143	14	-108	-27	141	47	-122	-46
	Cửa Ông	23	132	19	-98	-24	135	44	-108	-50
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	22	121	17	-93	-25	131	39	-95	-52
	Bạch Long Vĩ	31	112	3	-94	-3	125	30	-100	-26
Thái Bình	Thái Thụy	22	118	15	-87	-25	128	35	-87	-52
Nam Định	Hải Hậu	23	106	14	-81	-19	118	30	-77	-46
Ninh Bình	Kim Sơn	22	105	15	-79	-19	116	30	-74	-46
Thanh Hóa	Quảng Xương	21	99	16	-75	-19	111	31	-70	-45
Nghệ An	Diễn Châu	22	85	20	-68	-16	96	32	-60	-40
	Hòn Ngư	23	83	19	-67	-14	92	32	-59	-38
Hà Tĩnh	Thạch Hà	25	69	24	-64	-10	78	35	-54	-32
Quảng Bình	Quảng Trạch	22	40	27	-53	1	48	34	-40	-15
	Quảng Ninh	23	26	23	-38	8	30	26	-27	-3
Quảng Trị	Gio Linh	26	14	16	-24	16	16	16	-15	9
	Cồn Cỏ	29	15	13	-25	19	19	13	-17	12
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	26	3	8	-8	23	2	6	-2	21
	Phú Lộc	27	-8	2	5	29	-10	-2	10	31
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	26	-15	-2	16	33	-19	-7	19	38
	Hoàng Sa	35	-25	-18	29	48	-29	-25	28	56
Quảng Nam	Tam Kỳ	28	-24	-9	26	39	-30	-15	29	47
	Cù Lao Chàm	28	-20	-7	22	37	-26	-13	25	44
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	33	-31	-12	29	44	-37	-20	31	54
	Lý Sơn	32	-28	-13	30	44	-34	-20	31	53
Bình Định	Phú Mỹ	34	-33	-13	29	47	-37	-21	32	55
	Quy Nhơn	35	-32	-12	27	47	-38	-22	30	55
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	43	-27	-8	34	54	-31	-17	35	61
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	43	-28	-12	34	57	-29	-22	34	61
	Trường Sa	37	-30	-28	33	51	-31	-41	32	56
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	42	-33	-19	31	57	-33	-29	35	62
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	48	-38	-43	36	50	-28	-71	50	48
	Phú Quý	40	-34	-28	33	52	-34	-43	36	57
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	47	-15	-89	54	41	7	-126	67	35
	Côn Đảo	63	-21	-79	31	59	5	-117	38	55
TPHCM	Cần Giờ	48	-13	-91	52	42	12	-128	66	32
Tiền Giang	Gò Công Tây	50	-16	-91	51	42	12	-130	66	31
Bến Tre	Ba Tri	53	-19	-93	46	45	11	-133	61	34
Trà Vinh	Duyên Hải	55	-21	-95	44	49	11	-137	55	43
Sóc Trăng	Tân Phú	54	-13	-92	32	52	15	-129	34	51
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	56	-3	-85	7	62	18	-111	-5	69
Cà Mau	Năm Căn	56	8	-72	-15	59	25	-89	-31	68
	Trần Văn Thời	46	11	-24	-6	21	26	-33	-27	21
Kiên Giang	Rạch Giá	51	19	1	8	7	29	11	-12	-8
	Phú Quốc	7	18	6	-8	-15	17	11	-26	-19
	Thô Chu	8	13	2	-5	-9	14	2	-21	-10

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.7	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.2	Đông Nam, Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.5 - 1.7	Đông Nam, Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.0 - 1.7	Nam, Tây Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.3	Tây, Tây Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.1	Tây	
Quần đảo Hoàng Sa	1.4 - 1.6	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.5 - 0.8	Tây	
Bắc Biển Đông	0.7 - 1.7	Tây Nam, Nam	
Giữa Biển Đông	0.4 - 1.5	Tây Nam, Tây	
Nam Biển Đông	0.4 - 1.0	Tây	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

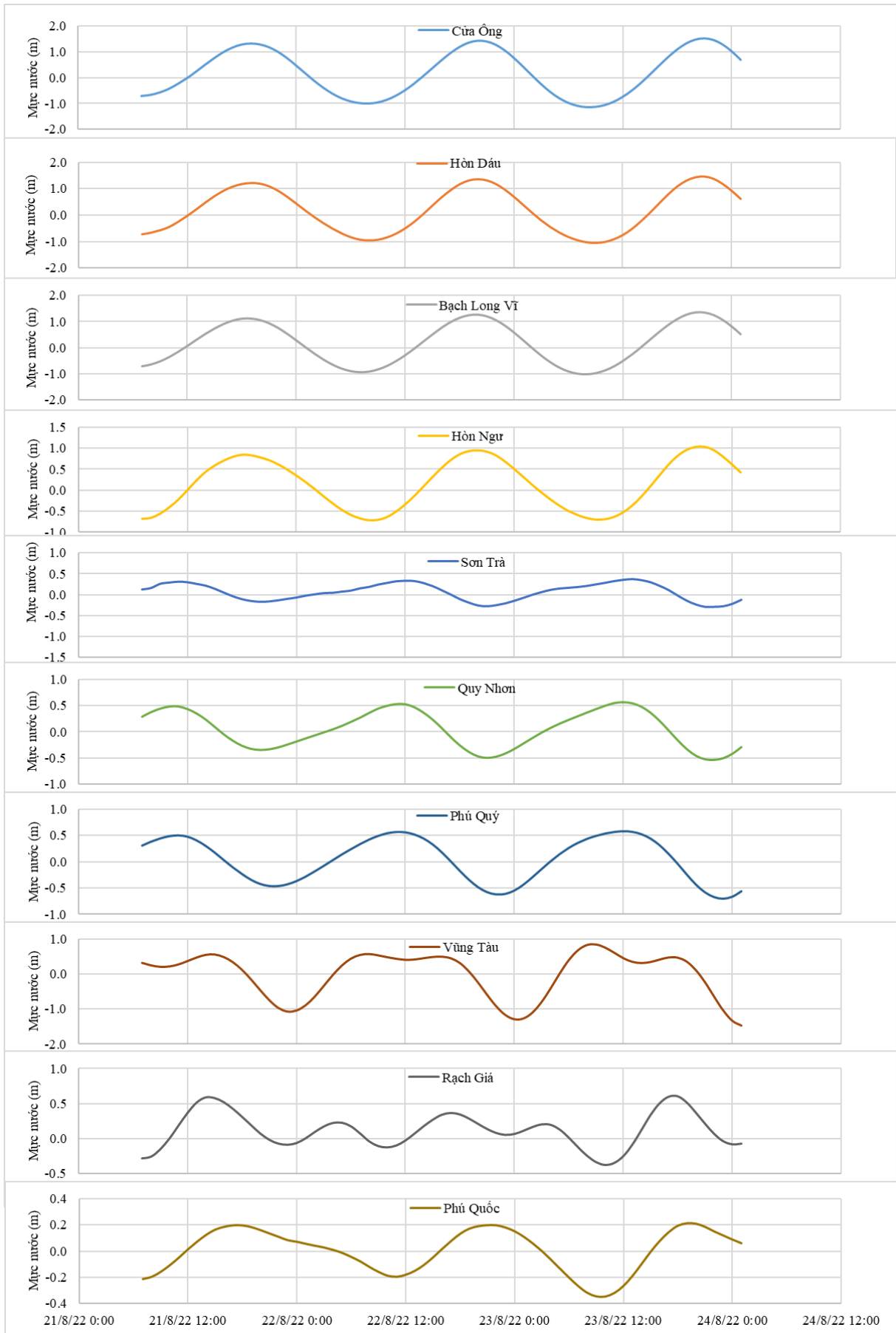
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 22/08/2022

Người xây dựng bản tin: Đoàn Thị Thu Hà

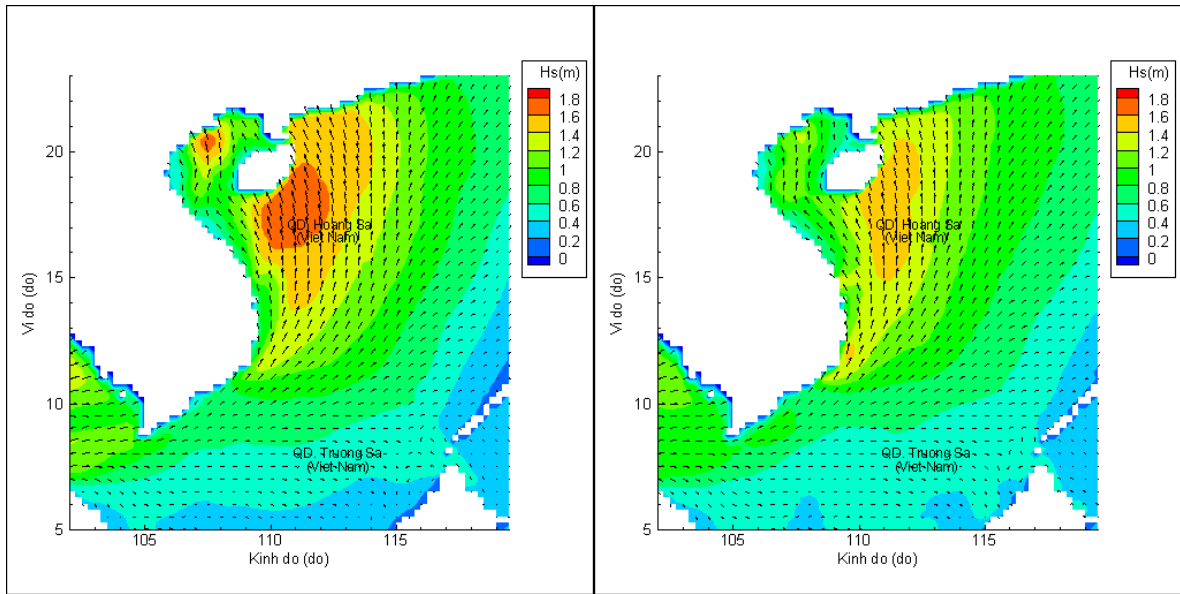
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

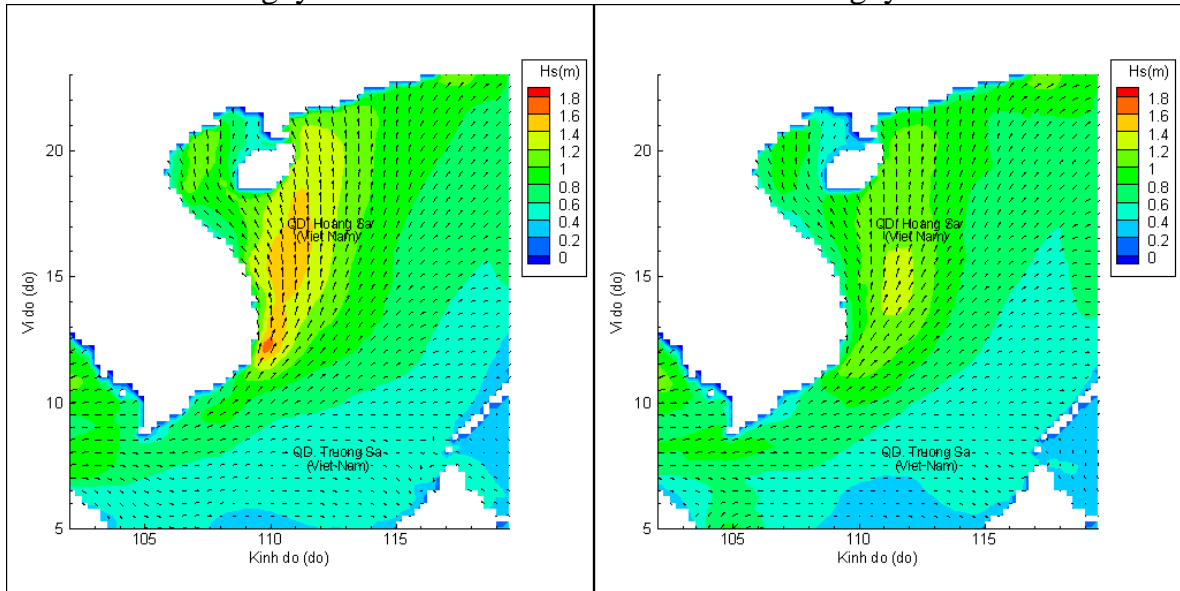


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



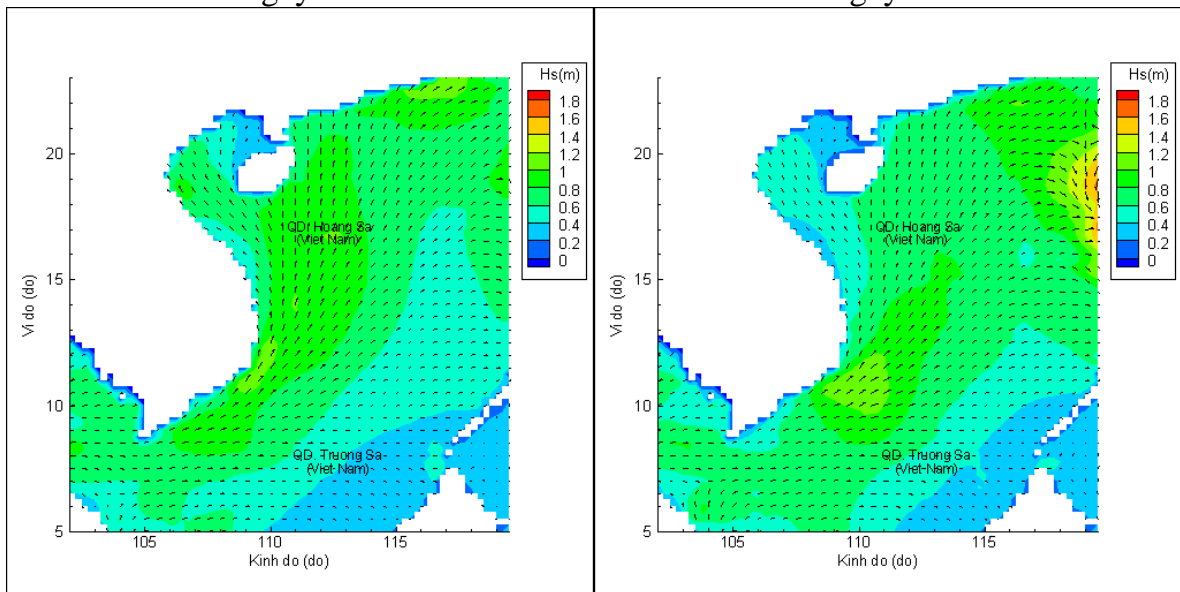
Lúc 13h ngày 21/08/2022

Lúc 19h ngày 21/08/2022



Lúc 01h ngày 22/08/2022

Lúc 13h ngày 22/08/2022



Lúc 01h ngày 23/08/2022

Lúc 13h ngày 23/08/2022